

HĐTL VN30 -SUY YẾU TẠI VÙNG CẢN MẠNH 700-720 ĐIỂM



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 09/04/2020

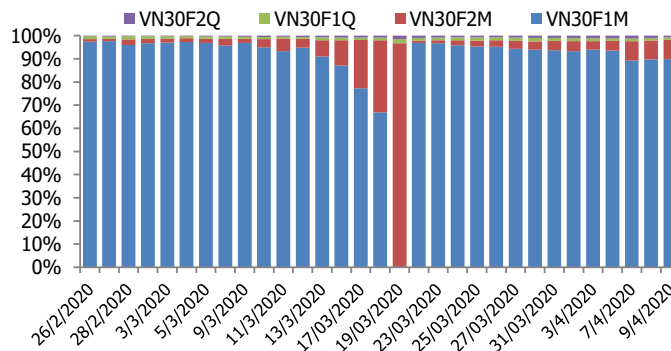
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2004	16/4/2020	7	680.20	24,713
VN30F2005	21/5/2020	42	673.70	2,315
VN30F2009	17/9/2020	161	669.20	255
VN30F2012	17/12/2020	252	670.20	222

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch hôm nay, VN-Index tiếp tục tăng 12,31 điểm lên 760,33 điểm. VN30-Index tăng 6,68 điểm lên 687,85 điểm. Lực cầu mạnh trải đều trong phiên hôm nay là động lực chính đẩy chỉ số tăng mạnh. Cuối phiên có tới gần 420 mã tăng điểm trên toàn thị trường (so với 216 mã giảm). Hầu hết các cổ phiếu vốn hóa lớn đều có diễn biến tích cực. Thanh khoản thị trường cải thiện tích cực với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 4.500 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn gây áp lực lên thị trường khi tiếp tục bán ròng 330 tỷ đồng.
- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường tiếp tục nổi dài đà phục hồi, với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 0,4 đến 7,7 điểm, thấp hơn mức tăng 6,68 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng giảm nhẹ so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện thấp hơn 17,65 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2009 hiện đang ở mức -27,65 điểm. Chúng tôi vẫn duy trì quan điểm thị trường đang trong nhịp hồi phục kỹ thuật. Tuy nhiên, chỉ số VN30 và VN30F1M đều đang tiệm cận vùng cản mạnh. Do đó, hoạt động Short xem xét nếu chỉ số không vượt qua vùng cản mạnh 688-695 điểm. Ở chiều ngược lại, canh Long tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 660-668 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index vẫn đang trong nhịp hồi phục kỹ thuật. Hiện tại, vùng 700-720 điểm là kháng cự mạnh của chỉ số trong phiên tới. Đồng thời, chỉ báo RSI cũng đang test lại kháng cự là trendline tăng bị phá vỡ, qua đó hàm ý về khả năng chỉ số rung lắc mạnh trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường đang trong nhịp hồi phục kỹ thuật. Tuy nhiên, chỉ số VN30 và VN30F1M đều đang tiệm cận vùng cản mạnh. Hoạt động Short xem xét nếu chỉ số không vượt qua vùng cản mạnh 688-695 điểm. Ở chiều ngược lại, canh Long tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 660-665 điểm.

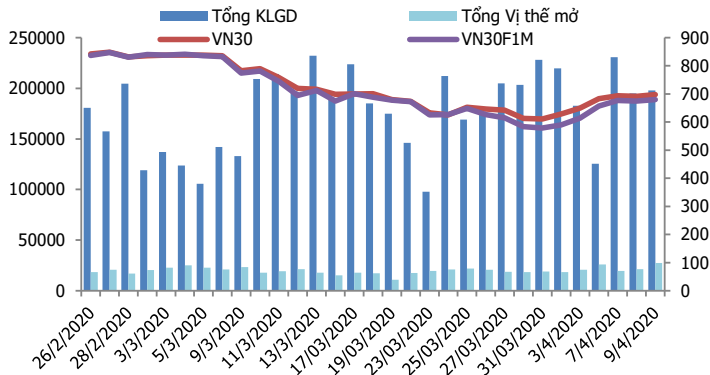
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hạn chế giữ lệnh qua đêm khi biến động của thị trường vẫn rất khó lường.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

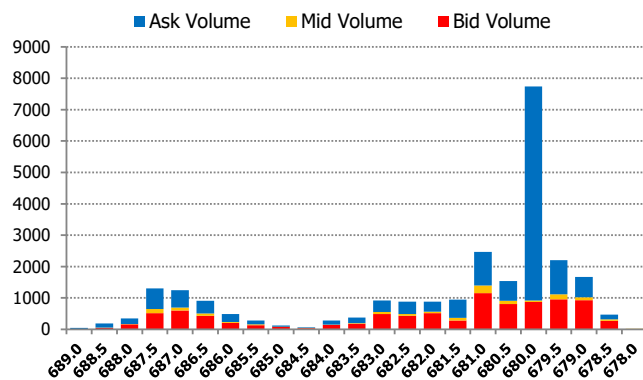
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2004	680.2	0.77	194,931	1.0	24,713	29.0
VN30F2005	673.7	1.16	2,492	78.6	2,315	34.7
VN30F2009	669.2	0.22	133	-65.5	255	10.9
VN30F2012	670.2	0.06	249	93.0	222	-6.7
Tổng			197,805	1.5	27,505	28.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường tiếp tục nổi dài đà phục hồi, với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 0,4 đến 7,7 điểm, thấp hơn mức tăng 6,68 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng giảm nhẹ so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện thấp hơn 17,65 điểm so với chỉ số cơ sở VN30.
- Thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 197.805 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 4 với 194.931 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2004 là 698,63 điểm (cao hơn 18,43 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2005 là 702,54 điểm (28,84 điểm), VN30F2006 là 716,02 điểm (+46,82 điểm) và VN30F2009 là 726,50 điểm (+56,30 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	665-668	648-652	643-650
Kháng cự	685-688	690-695	700-708

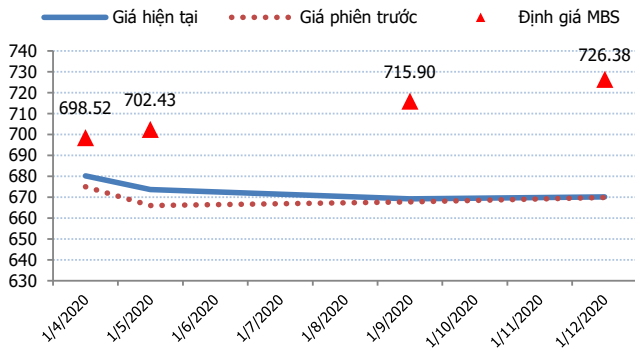
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



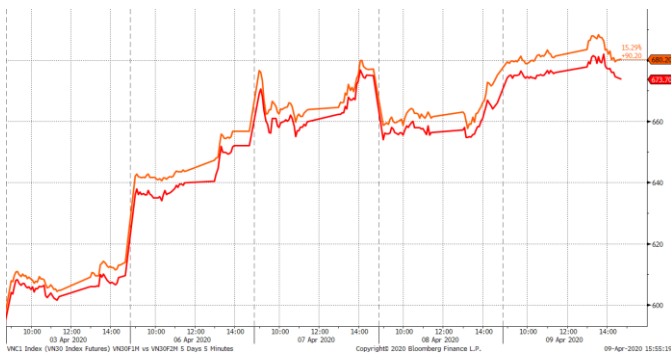
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6.5	-9.00	2.5	-5.34
VN30F1Q - VN30F1M	-11	-7.30	-3.7	-6.40
VN30F1Q - VN30F2M	-4.5	1.70	-6.2	-1.06
VN30F2Q - VN30F1M	-10	-5.20	-4.8	-4.04
VN30F2Q - VN30F2M	-3.5	3.80	-7.3	1.3
VN30F2Q - VN30F1Q	1	2.10	-1.1	2.36

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



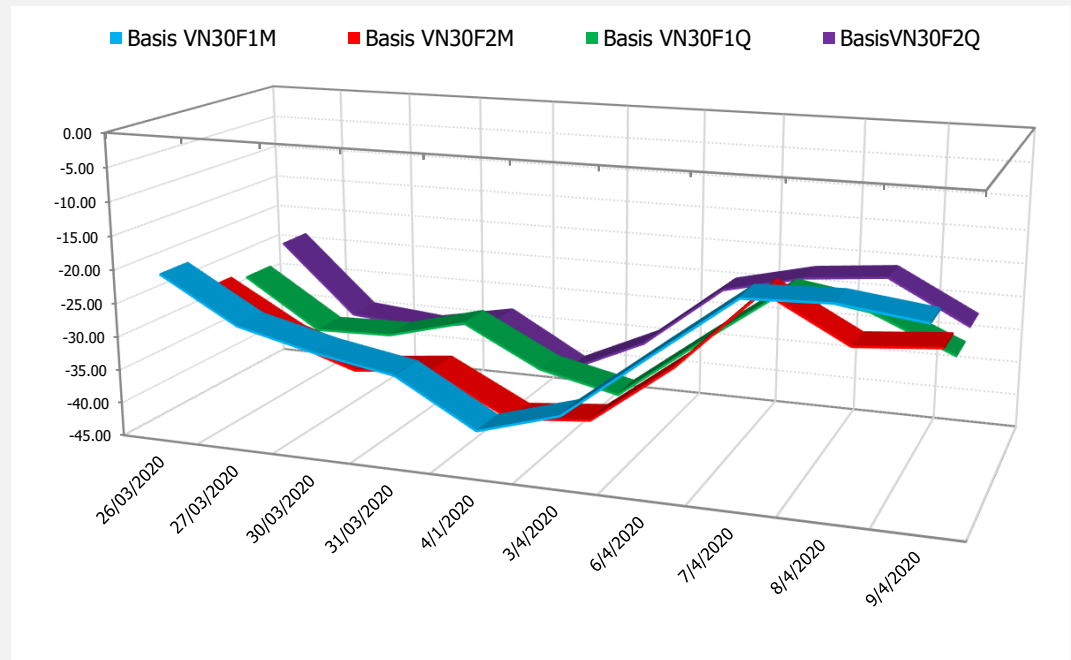
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường tiếp tục nổi dài đà phục hồi, với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 0,4 đến 7,7 điểm, thấp hơn mức tăng 6,68 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng giảm nhẹ so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện thấp hơn 17,65 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2009 hiện đang ở mức -27,65 điểm. Tương tự, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai trên thị trường tiếp tục suy yếu, hiện nằm trong khoảng từ -11 điểm đến +1 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong đó chênh lệch giá giữa hợp đồng kỳ hạn tháng 5 và tháng 4 đã được điều chỉnh một phần so với phiên liền trước, hiện đang ở mức -6,5 điểm. Nhà đầu tư vẫn có thể xem xét mở và nắm giữ vị thế Long spread với hai hợp đồng này. Kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá giữa hai hợp đồng thu hẹp về gần 0 điểm.

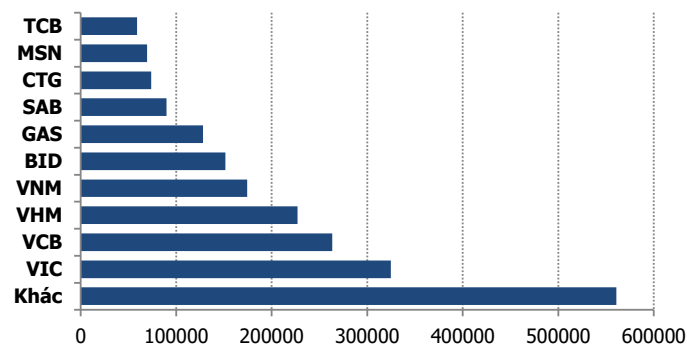
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



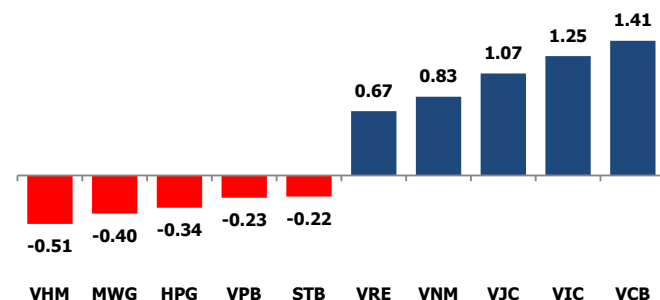
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	760.33	697.85
Thay đổi	12.31	6.68
%Chg	1.65	0.97
YTD	-20.88	-20.61
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,653.53	2,122.15
P/E	11.82	9.75
P/B	1.73	1.64

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Lực cầu cuối phiên trước tiếp tục được duy trì giúp các chỉ số đồng loạt tăng điểm. Nhiều cổ phiếu trong nhóm VN30 có sự bứt phá, trong đó SSI và GAS tăng trần giúp giữ vững sự tích của các chỉ số. Ở chiều ngược lại, VHM giảm 1,4% xuống 69.000 đồng/cp, MWG giảm 1,4% xuống 73.000 đồng/cp, BVH giảm 1,3%... Các cổ phiếu khác như BID, HPG, VPB... góp phần gây áp lực lên các chỉ số.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,68 điểm (+0,97%) lên 697,85 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 17 mã tăng/08 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 114,07 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.519 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại diễn ra không mấy tích cực khi họ tiếp tục bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 330 tỷ đồng. Lực bán của khối ngoại tập trung vào VIC (127,5 tỷ đồng), HPG (34 tỷ đồng), POW (32 tỷ đồng), HDB (25 tỷ đồng), PVT (24,15 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	760.33	1.65	11.82	(20.88)
Dow Jones	23,719.37	1.22	16.66	(16.89)
S&P500	2,789.82	1.45	18.36	(13.65)
Nikkei 225	19,345.77	(0.04)	17.18	(18.22)
Shanghai	2,825.90	0.37	13.33	(7.35)
DAX	10,564.74	2.24	18.30	(20.26)
Vàng	1,683.25	(0.03)		10.94
Dầu WTI	22.76	(9.29)		(62.73)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 06/04/2020			
Anh- PMI xây dựng T3	52.60	44.00	39.30
Thứ Ba- 07/04/2020			
Úc- Quyết định LS	0.25%	0.25%	0.25%
Thứ Tư - 08/04/2020			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	13.834M		
Mỹ- Biên bản cuộc họp FOMC			
Thứ Năm - 09/04/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	6648K	5000K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Bất chấp thông tin tiêu cực về số đơn trợ cấp thất nghiệp, Phố Wall vẫn trên đà khởi sắc, S&P 500 có tuần tăng điểm mạnh nhất kể từ năm 1974. Cụ thể, S&P 500 tăng 1,5%, đóng cửa ở mức 2.789,82 điểm. Trong khi đó, chỉ số Dow Jones tăng 285,80 điểm, tương đương 1,2%, lên 23.719,37 điểm. Nasdaq Composite đóng cửa cao hơn 0,8% tại 8.153,58 điểm. Phố Wall sẽ đóng cửa phiên 10/4 vì sự kiện "Good Friday" (thứ Sáu tuần Thánh).
- Số liệu của Bộ Lao động Mỹ cho biết đã ghi nhận 6,6 triệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp mới trong tuần kết thúc vào ngày 4/4 do nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa. Thống kê mới nhất này đã nâng tổng số dân đăng ký hỗ trợ thất nghiệp tại Mỹ lên gần 17 triệu người chỉ trong 3 tuần.
- Ngày 9/4, Ngân hàng Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) đã công bố gói biện pháp tài chính tiếp theo trị giá 2.300 tỷ USD nhằm hỗ trợ nền kinh tế đầu tàu thế giới vượt qua khủng hoảng do dịch COVID-19 gây ra. Đây được xem là bước đi mang tính đột phá nhất của Fed nhằm hỗ trợ nền kinh tế ứng phó với cuộc khủng hoảng hiện tại.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VIC, VPB và TCB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, riêng VIC lấy đi 2 điểm của VN30.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.79	100,100	1.11	1.71%	122.463	0.83	18.27	6.34
VIC	Real Estate Investment & Services	8.63	96,000	2.13	3.73%	148.626	1.25	41.55	4.15
TCB	Banks	7.51	16,900	1.20	1.78%	37.403	0.62	5.87	0.96
VPB	Banks	6.26	18,800	-0.53	2.93%	113.581	-0.23	5.56	1.09
HPG	General Industrials	6.00	18,550	-0.80	2.43%	133.967	-0.34	7.17	1.08
MSN	Financial Services	5.42	59,400	0.85	2.75%	121.053	0.32	12.45	1.62
VJC	Travel & Leisure	5.22	102,000	3.03	4.46%	35.861	1.07	10.36	3.94
VHM	Real Estate Investment & Services	5.03	69,000	-1.43	3.05%	59.606	-0.51	10.61	4.05
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.96	46,850	0.00	2.37%	101.243	0.00	10.12	2.28
MBB	Banks	4.42	15,800	0.64	2.55%	114.33	0.20	4.55	0.97
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.20	73,000	-1.35	3.15%	119.653	-0.40	8.43	2.66
VCB	Banks	4.11	71,000	5.19	5.88%	125.856	1.41	14.19	3.26
NVL	Real Estate Investment & Services	3.45	52,000	0.00	2.32%	27.774	0.00	14.64	2.26
STB	Banks	3.24	9,190	-0.97	3.38%	91.648	-0.22	6.75	0.62
EIB	Banks	3.10	15,200	0.00	1.66%	3.938	0.00	21.58	1.19
HDB	Banks	2.72	20,650	0.00	3.23%	42.576	0.00	5.62	1.06
PNJ	General Retailers	2.04	58,000	3.20	6.58%	63.024	0.44	10.82	2.85
SAB	Beverages	1.93	140,000	1.45	5.43%	34.488	0.19	19.01	5.02
VRE	General Retailers	1.91	23,700	5.33	7.85%	112.766	0.67	19.33	2.00
CTG	Banks	1.30	19,800	0.51	2.78%	145.762	0.05	7.79	0.96
GAS	Oil & Gas Producers	1.25	67,000	6.86	6.18%	98.907	0.56	11.00	2.64
BID	Banks	1.18	37,700	-0.66	2.52%	51.319	-0.06	15.93	2.03
REE	Industrial Engineering	0.99	29,850	0.17	2.18%	19.591	0.01	5.65	0.89
PLX	#N/A	0.84	40,000	4.17	5.13%	77.253	0.23	11.54	2.17
SSI	Financial Services	0.80	13,200	6.70	1.93%	72.393	0.35	8.57	0.83
POW	#N/A	0.80	8,710	1.99	3.45%	79.424	0.11	8.47	0.76
SBT	Food Producers	0.70	13,500	0.00	7.60%	20.017	0.00	30.71	1.10
BVH	Financial Services	0.62	47,200	-1.26	5.53%	38.991	-0.06	24.98	2.11
CTD	Construction & Materials	0.36	54,300	0.93	4.32%	10.447	0.02	6.13	0.49
ROS	Construction & Materials	0.21	4,280	7.00	0.71%	123.197	0.10	13.63	0.40

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn